SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO BẾN TRE
**THANH TRA SỞ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22 /TB-TTr

*Bến Tre, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

# THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA
## Về việc thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTr ngày 02/10/2023 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc kiểm tra thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác. Từ ngày 10/10/2023 đến ngày 20/10/2023, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác từ năm học 2022-2023 đến tháng 10/2023 tại 09 trường mầm non (MN) công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre: MN Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày Bắc; MN Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam; MN Đại Điền, huyện Thạnh Phú; MN Bảo Thuận, huyện Ba Tri; MN Tân Hào, huyện Giồng Trôm; MN Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách; MN Khu Công Nghiệp (KCN) Giao Long, huyện Châu Thành; MN Vàng Anh, huyện Bình Đại; MN Hoa Mai, thành phố Bến Tre.

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 25/10/2023 của Trưởng đoàn kiểm tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra, Chánh Thanh tra Sở GD&ĐT Bến Tre Thông báo kết quả kiểm tra như sau:

### I. Khái quát tình hình về quy mô trường, lớp năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024, toàn tỉnh Bến Tre có: 179 trường mầm non (gồm 90 trường MN công lập, 70 trường mẫu giáo công lập; 19 trường ngoài công lập. Huy động 44.554 trẻ đến trường (trong đó trẻ từ 0 đến dưới 3 tuổi: 3.776 trẻ, tỷ lệ 14,36%; trẻ từ 3-5 tuổi: 40.778 trẻ, tỷ lệ 85,09%; riêng trẻ 5 tuổi 17.158 trẻ, tỷ lệ 100%).

Cấp học MN có 41/160 trường công lập đạt chuẩn quốc gia (tỷ lệ 25,63%). Trong đó: số trường đạt chuẩn mức độ 1 là 40, tỷ lệ 25%; mức độ 2 là 01 trường, tỷ lệ 0,63%.

### II. Kết quả kiểm tra, xác minh

#### 1. Thực hiện các quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí

- Năm học 2022-2023 đến thời điểm kiểm tra, các trường thực hiện thu học phí theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của Hội đồng Nhân dân (HĐND) tỉnh Bến Tre về việc quy định mức thu học phí năm học 2021-2022 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Công văn số 24/SGD&ĐT-KHTC ngày 04/01/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tạm thu học phí năm học 2022-2023; Công văn số 2545/SGD&ĐT-KHTC ngày 06/10/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thu học phí năm học 2023-2024 trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; thực hiện thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo Công văn số 1967/SGD&ĐT-KHTC ngày 04/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc

hướng dẫn tiếp tục thực hiện thu phí dịch vụ giáo dục bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2022-2023.

- Mức thu: 90.000đồng/trẻ/tháng đối với trẻ ăn bán trú và 75.000 đồng/trẻ/tháng đối với trẻ học 02 buổi/ngày (vùng thành thị); 60.000đồng/trẻ/tháng đối với trẻ ăn bán trú và 45.000 đồng/trẻ/tháng đối với trẻ học 02 buổi/ngày (vùng nông thôn).

- Thực hiện xét, miễn giảm học phí, hồ sơ xét miễn, giảm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Tuy nhiên, còn trường hợp chứng từ thu học phí thiếu phê duyệt của Hiệu trưởng; hồ sơ xét miễn, giảm học phí chưa phân loại theo từng nội dung (học phí, cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập, tiền ăn trưa cho trẻ[1]); nguồn thu học phí còn gộp chung với nguồn thu bán trú[2]; hóa đơn trong chứng từ chi còn thiếu chữ ký của người mua hàng; hợp đồng mua bán còn thiếu chữ ký của Hiệu trưởng[3].

**2. Thực hiện các khoản thu khác**

***2.1. Nguồn thu hộ***

* *Đồng phục học sinh:* Một số trường không quy định đồng phục học sinh, các trường còn lại thống nhất về mẫu đồng phục học sinh với Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS), đồng thời thông báo CMHS tự mua hoặc Ban đại diện CMHS ký hợp đồng với nhà cung ứng đặt mua hộ (nhà trường không thu hộ).

* *Bảo hiểm tai nạn:* Các trường triển khai bảo hiểm tai nạn đến CMHS, Công ty bảo hiểm Bảo Minh/Bảo Việt trực tiếp thu phí đối với CMHS có nhu cầu mua bảo hiểm cho trẻ tại trường hoặc cộng tác viên của Công ty bảo hiểm là nhân viên của trường trực tiếp thu[4].

* *Sổ liên lạc điện tử:* Các trường triển khai sổ liên lạc điện tử theo tinh thần tự nguyện của CMHS; đại lý Vnpt đến trường trực tiếp thu phí từ CMHS (nhà trường không thu hộ).

***2.2. Nguồn thu dịch vụ bán trú***

- Đầu năm học, các trường xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú và thông qua cuộc họp CMHS về các khoản thu: tiền ăn, tiền nước uống, dịch vụ bán trú (trả lương cho nhân viên nấu ăn, phụ phí, hỗ trợ trực trưa, hỗ trợ kế toán) theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bến Tre quy định khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu chi các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào

---

[1] MN Vĩnh Thành;
[2] MN KCN Giao Long, MN Vàng Anh;
[3] MN Vàng Anh, MN Tân Hào, MN Vĩnh Thành;
[4] MN Tân Thành Bình, MN Hương Mỹ, MN Bảo Thuận;

tạo của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre (Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bến Tre).

Tuy nhiên, còn đơn vị chưa lập dự toán thu, chi nguồn thu bán trú từ năm học 2022-2023 đến thời điểm kiểm tra[5]; hồ sơ thu bán trú chưa phân ra theo từng nội dung thu theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bến Tre[6]; sổ theo dõi nguồn thu bán trú của kế toán và thủ quỹ chưa đúng với số thu thực tế; nguồn thu tiền bán trú của CMHS chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng nhưng kế toán hạch toán vào sổ quỹ tiền mặt; cuối tháng nhà trường chưa đối chiếu số dư tại tài khoản ngân hàng; chứng từ chi cho giáo viên, nhân viên trực trưa thiếu bảng phân công của Hiệu trưởng[7]; chứng từ chi thực phẩm tươi sống thiếu bảng báo giá[8]; sổ sách theo dõi chưa cụ thể, rõ ràng từng nguồn thu, chi[9].

***2.3. Thu nguồn kinh phí Giáo dục tự chọn***

- Đầu năm học, các trường xây dựng kế hoạch tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen Tiếng Anh/Tiếng Anh với người nước ngoài; trẻ mẫu giáo học Thể dục nhịp điệu trình Phòng GD&ĐT phê duyệt và thông qua cuộc họp CMHS về khoản thu phí theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bến Tre.

- Các trường ký hợp đồng với Công ty có đủ tư cách pháp nhân (gọi tắt là Công ty) để tổ chức giảng dạy Tiếng Anh/Tiếng Anh với người nước ngoài, Thể dục nhịp điệu và thực hiện thu, chi theo quy định.

Tuy nhiên, còn đơn vị chưa thực hiện bảng kê chi tiền cho giáo viên dạy Tiếng Anh với người nước ngoài từ năm học 2022-2023 đến thời điểm kiểm tra, 01 giáo viên giảng dạy Thể dục nhiệp điệu chưa đủ chuẩn quy định: Cô Trương Thị Ngọc Ánh có giấy xác nhận bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm mầm non của Công ty TNHH đầu tư và phát triển đào tạo giáo dục Thiện Nhân phối hợp với Trường Trung cấp Bến Thành cấp[10]; nhà trường không trực tiếp thu phí dạy Tiếng Anh/Tiếng Anh với người nước ngoài mà để Công ty/Trung tâm Ngoại ngữ EFE tự thu phí là chưa đúng quy định[11]; hồ sơ dạy Thể dục nhịp điệu chưa đầy đủ, chứng từ chi trợ giảng thiếu bảng phân công giáo viên, nguồn thu Thể dục nhịp điệu chưa nộp vào tài khoản kho bạc nhà nước[12]; nguồn thu trẻ học làm quen Tiếng Anh với người nước ngoài và thể dục nhịp điệu chưa nộp vào tài khoản kho bạc nhà nước[13]; nguồn thu từ Công ty hỗ trợ nhà trường sửa chữa cơ sở vật chất được chuyển cho Ban đại diện CMHS giữ[14].

---

[5] MN Hương Mỹ;
[6] MN KCN Giao Long;
[7] MN Hoa Mai;
[8] MN Vàng Anh;
[9] MN Bảo Thuận, MN Vĩnh Thành;
[10] MN Hương Mỹ;
[11] MN Đại Điền, MN Vàng Anh;
[12] MN Vàng Anh;
[13] MN KCN Giao Long, MN Tân Hào;
[14] MN Đại Điền;

- Từ năm học 2022-2023 đến thời điểm kiểm tra:

+ Trường MN Hoa Mai ký hợp đồng với Câu lạc bộ Thể dục nhịp điệu - Thẩm mỹ Trung tâm TDTT Bến Tre tổ chức giảng dạy bộ môn năng khiếu thể dục nhịp điệu nhưng người dạy bộ môn năng khiếu thể dục nhịp điệu chưa có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (chỉ có giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm mầm non) là chưa đúng theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

+ Trường MN KCN Giao Long ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Giải trí âm nhạc - Thể dục thể thao Hoa Thương tổ chức giảng dạy thể dục Aerobic khi chưa được Sở GD&ĐT cấp phép hoạt động tại Bến Tre; người dạy thể dục Aerobic chưa có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm (chỉ có giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng dạy Thể dục nhịp điệu cho trẻ mầm non) là chưa đúng theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

***2.4. Nguồn xã hội hóa***

Các trường vận động xã hội hóa, tiếp nhận nguồn tài trợ bằng hiện vật đúng theo Công văn số 2120/SGD&ĐT-KHTC ngày 12/11/2018 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn vận động, tiếp nhận quản lý và sử dụng nguồn tài trợ trong các cơ sở giáo dục công lập theo Hướng dẫn số 5291/HD-UBND ngày 08/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

***2.5. Nguồn thu kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS***

- Đầu năm học, các trường tổ chức Đại hội CMHS và bầu ra Ban đại diện CMHS các lớp và Ban đại diện CMHS trường. Ban đại diện CMHS các lớp vận động kinh phí hỗ trợ từ CMHS theo hình thức tự nguyện. Kinh phí Ban đại diện CMHS lớp vận động được trích nộp cho Ban đại diện CMHS trường.

- Kinh phí vận động được do Ban đại diện CMHS quản lý, thực hiện thu, chi theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS.

Tuy nhiên, còn trường hợp Hiệu trưởng lập bản đề nghị Ban đại diện CMHS hỗ trợ chi từ nguồn kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS chưa cụ thể các nội dung dự kiến chi; còn một số nội dung chi chưa đúng theo Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT: chi mua khung nhôm, băng rôn, khẩu hiệu, xe chở bàn ghế, rạp, trang trí sân lễ, chi bồi dưỡng tổ chức lễ hội quốc phòng toàn dân....[15]; chưa báo cáo công khai quyết toán kinh phí vận động của Ban đại diện CMHS tại các cuộc họp toàn thể CMHS lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện CMHS trường sau khi chi tiêu[16]; nhà trường chưa xây dựng kế hoạch phối hợp

---

[15] MN Hoa Mai;
[16] MN Tân Thành Bình;

với Ban đại diện CMHS, chứng từ chi còn thiếu đề nghị của nhà trường gửi Trưởng Ban đại diện CMHS phê duyệt, thiếu bảng công khai tài chính của Ban đại diện CMHS cuối năm học 2022-2023[17].

**III. Kết luận**

**1. Ưu điểm**

- Các đơn vị tổ chức thu, quản lý, sử dụng học phí đúng quy định.
- Không có trường hợp lạm thu trong các trường MN đã được kiểm tra.

**2. Hạn chế**

- Nhân viên của trường thu hộ phí bảo hiểm tai nạn học sinh là không đúng theo quy định tại Công văn số 2219/SGD&ĐT-KHTC ngày 05/9/2023 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện các khoản thu, chi các nguồn thu hợp pháp trong các cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh.

- Có trường ký hợp đồng với Công ty tổ chức dạy Thể dục nhịp điệu khi Công ty chưa đủ điều kiện hoạt động theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT; hợp đồng giáo viên dạy bộ môn năng khiếu thể dục nhịp điệu chưa có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS còn một số nội dung chi chưa đúng theo Khoản 4, Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

- Hồ sơ theo dõi các mục thu trong từng nguồn thu chưa khoa học.

**IV. Kiến nghị**

**1. Đối với các trường MN được kiểm tra**

Hiệu trưởng các trường MN có liên quan đến hạn chế được nêu trong Thông báo kết quả kiểm tra thực hiện các kiến nghị sau:

- Thực hiện thu, quản lý, sử dụng học phí theo Công văn số 2545/SGD&ĐT-KHTC ngày 06/10/2023 của Sở GD&ĐT; xét, miễn giảm học phí, hồ sơ xét miễn, giảm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

- Thực hiện thu dịch vụ bán trú, phí Giáo dục tự chọn (dạy trẻ làm quen Tiếng Anh/Tiếng Anh với người nước ngoài, Thể dục nhịp điệu...) và phân loại hồ sơ đúng theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bến Tre.

- Hỗ trợ Ban đại diện CMHS rà soát, điều chỉnh kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS đảm bảo các mục chi đúng theo quy định tại khoản 4, Điều 10 của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT; không chi các khoản không phục vụ trực tiếp cho học sinh.

- Chỉ đạo nhân viên nhà trường dừng thu hộ bảo hiểm tai nạn học sinh đúng theo quy định tại Công văn số 2219/SGD&ĐT-KHTC ngày 05/9/2023 của Sở GD&ĐT.

---

[17] MN Bảo Thuận.

- Trường MN Hoa Mai, MN KCN Giao Long dừng tổ chức dạy Thể dục nhịp điệu tại trường cho đến khi các Công ty bổ sung đầy đủ hồ sơ đúng theo quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

- Trường MN Hương Mỹ đề nghị Công ty dừng hợp đồng dạy Thể dục nhiệp điệu đối với cô Trương Thị Ngọc Ánh cho đến khi giáo viên này bổ sung chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

**2. Đối với các trường MN công lập khác trong địa bàn tỉnh Bến Tre**

Căn cứ nội dung Thông báo này tiến hành tự kiểm tra, rà soát lại việc thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn tài chính khác theo đúng quy định. Kiểm tra, rà soát lại điều kiện (gồm: chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận liên quan các lĩnh vực kỹ năng sống hoặc hoạt động giáo dục có liên quan) của giáo viên đang giảng dạy các bộ môn năng khiếu, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa theo hợp đồng đã ký với các Công ty đối tác tại đơn vị, để kịp thời chấn chỉnh các sai sót (nếu có) hoặc bổ sung đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn của giáo viên đúng Quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT./.

***Nơi nhận:***
- Các trường MN (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (để báo cáo);
- Phòng MN-TH, GDTrH-TX, KHTC Sở (để biết);
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố (để biết);
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: TTr Sở, HSKTr.

**CHÁNH THANH TRA**

**Phạm Văn Hùng**